

Số: /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung,
bị bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 648/QĐ-BXD ngày 04 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng và lĩnh vực Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 15/2026/QĐ-UBND ngày 07 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định về phân cấp quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 40/2026/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 141/TTr-SXD ngày 13 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Sở Xây dựng

a) Chịu trách nhiệm đăng tải công khai đầy đủ Danh mục, nội dung của thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết trên Trang thông tin điện tử thành phần của Sở, niêm yết công khai tại cơ quan và thực hiện đăng nhập, công khai các thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu Quốc gia về thủ tục hành chính.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết đảm bảo các nội dung được công bố tại Quyết định này.

c) Thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật và nội dung công bố tại Quyết định này.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi

a) Đăng tải công khai đầy đủ Danh mục, nội dung của thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết trên Trang thông tin điện tử thành phần của Sở, Ban Quản lý và niêm yết công khai tại cơ quan; thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật và nội dung công bố tại Quyết định này.

b) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được công bố tại Quyết định này để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

3. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi, các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định này, cập nhật, đồng bộ nội dung thủ tục hành chính để thiết lập trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, Hệ thống khác có liên quan theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu thực hiện niêm yết công khai kịp thời, đầy đủ Danh mục và nội dung cụ thể của thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định; đăng tải trên Trang thông tin điện tử của địa phương; thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính theo quy định của pháp luật và nội dung công bố tại Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

1. Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính số 01 và bãi bỏ thủ tục hành chính số 02 Mục I Phần A Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 473/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng, hoạt động xây dựng, thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính số 01 Mục I Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 1114/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, Danh mục thủ tục hành chính thay thế theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Xây dựng (báo cáo);
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, CNXD;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TTHC.VTTV

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Công Hoàng

Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THỰC HIỆN CHUNG 2 CẤP (CẤP TỈNH, CẤP XÃ)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
01	1.009794.000.00.00.H48	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương	16 ngày làm việc đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt và 12 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ số 54 đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành; địa điểm tiếp nhận hồ sơ thứ 02 tại số 492 đường Trần Phú, phường Kon Tum; nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết phi địa giới tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc thông qua các cách thức sau: - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Không có	Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng	Thay đổi thời hạn giải quyết, bổ sung căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
01	1.009788.000 .00.00.H48	Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh	Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng	UBND tỉnh; Sở Xây dựng